

Phẩm 44: BA ANH EM CA-DIẾP (Phần 1)

Một hôm, Đức Thế Tôn suy nghĩ: “Ta nên giáo hóa một người đã thông suốt trước, làm cho họ hoan hỷ. Nếu người này được hoan hỷ rồi, sau đó Ta tuân tự giáo hóa khắp quần chúng.”

Bấy giờ, trong làng Uu-lâu-tần-loa có ba vị tiên Phạm chí để búi tóc. Người thứ nhất tên là Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp, là bậc thượng thủ giáo huấn năm trăm đệ tử búi tóc tu học pháp tiên, là bậc hướng dẫn mẫu mực trên hết. Người thứ hai tên là Na-đề Ca-diếp, thống lãnh ba trăm đệ tử búi tóc, là bậc hướng đạo hàng đầu. Người thứ ba là Đà-da Ca-diếp, thống lãnh hai trăm đồ chúng, là người hướng đạo hàng đầu. Tổng cộng đồ chúng theo học ba vị tiên này là một ngàn người.

Bấy giờ Đức Thế Tôn suy nghĩ: “Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp này, danh tiếng ông ta vang khắp cõi nước Ma-kiệt-dà. Tất cả dân chúng trong ngoài nước này đều tôn xưng ông là A-la-hán, vậy Ta phải giáo hóa Uu-lâu-tần-loa trước, khiến ông được hoan hỷ. Nếu ông hoan hỷ rồi sẽ có nhiều người thọ giáo pháp Ta.” Đức Phật lại nghĩ: “Những vị tiên này lấy gì làm trọng? Lại hành pháp gì?..” Ngài liền biết các vị tiên này chỉ lấy việc khổ hạnh làm chính, kế đến lấy việc lãnh chúng làm trọng.

Nghĩ như vậy rồi, Đức Thế Tôn liền ẩn thân Phật, biến thành Tiên nhân tu khổ hạnh, trên đầu để búi tóc, lấy búi tóc làm chiếc mũ. Lại hóa ra năm trăm đồng tử Phạm chí đồ chúng, tất cả đều có hình dung doan chánh, dễ thương, không ai sánh bằng, được mọi người ưa thích ngắm trông, theo hầu hạ xung quanh. Ngài dùng thần thông bay đến chỗ Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp. Đến nơi, Ngài hạ xuống đứng trên đất.

Bấy giờ tất cả chư Tiên thấy các sự biến hóa của Đức Phật, đều vội vàng chạy khắp đó đây. Có người trải tòe ngồi, có người múc nước rửa chân, có người chạy vào am quét dọn chỉnh đốn, có người lấy cỏ trải làm chiếu, có người lấy nước để tắm rửa. Mọi người đều nói:

–Các vị bỗng nhiên từ đâu đến đây, chẳng cho ta biết trước? Các vị sao chẳng sai sứ giả đến nói với ta là sắp đến? Nếu ta biết trước thì đã chuẩn bị đâu đó rồi, do vậy các vị phải đứng chờ một chút để chúng ta sửa soạn cho xong.

Đức Thế Tôn biết tâm niệm của tất cả chư tiên đều hoan hỷ, tất biết Ta rồi, liền thâu nhiếp thần thông, hiện thân như cũ, đứng một mình. Lúc ấy chư Tiên thấy Đức Thế Tôn cạo bỏ râu tóc, thân đắp ca-sa hoai sắc. Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp thầm nghĩ: “Đại Sa-môn này có đại thần thông, có đại oai đức nhưng chưa chứng quả A-la-hán như ta.”

Đây là lần thứ nhất Như Lai hiện thần thông đứng ở nơi đây.

Bấy giờ Uu-lâu-tần-loa bạch Phật:

–Lành thay! Thưa Đại Sa-môn, Ngài từ phương xa nào đến đây? Nếu ngày nay Nhân giả thích ở chỗ chúng tôi, tùy theo nhu cầu của Tôn giả, tôi sẽ cung cấp. Lại như ý Nhân giả muốn đi, đứng, nằm, ngồi ở chỗ nào thì đây là thảo am, đây là thảo đường... mặc tình Nhân giả chọn lấy.

Đức Phật nói với Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp như thế này:

–Lành thay! Nay Ca-diếp, nếu Nhân giả không từ chối, kính trọng tôi, tôi muốn vào nhà tế thần lửa để ở.

Nói lại chuyện thuở trước, trước kia Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp có một đệ tử, người này mắc bệnh kiết ly từ lâu. Do vì bị bệnh nên đi chảy làm ô uế thảo am. Tất cả các đệ

tử khác thấy ô uế làm bất tịnh thảo am nên tức giận đuổi đi ra ngoài. Lúc đó, đồng tử bệnh bị đuổi đi, suy nghĩ: “Thảo am này là do tất cả người búi tóc xây dựng. Tại sao thấy ta bệnh hoạn, đi kiết ly lại đuổi ta ra bên ngoài? Ta nguyện sau khi xả báo thân này, được thọ thân khác, ta sẽ báo thù sự việc các người này.” Người bệnh nguyện báo thù như vậy rồi, liền sau đó qua đời. Sau khi qua đời, người này liền thọ thân rồng độc lớn, sống trong thảo am này. Nếu có người hay súc sinh lai vãng đến đây đều bị con rồng này sát hại. Vì chuyện này, từ đó về sau thảo am này bỏ trống, không có người ở.

Lúc đó Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp suy nghĩ: “Làm sao đối trị hàng phục rồng độc này? Chỉ có lửa mới có thể khuất phục nó mà thôi.” Nghĩ như vậy rồi liền đem thần lửa tôn trí trong thảo am, thường y như pháp, cúng tế đúng lúc.

Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp liền bạch Phật:

–Lành thay! Thưa Đại Sa-môn, thật sự tôi không từ chối, cũng không tiếc thảo am đó, nhưng vì thảo am có Long vương hết sức oai hùng độc ác hiện ở trong đó. Rồng này có đại thần thông, rất độc ác, có khí độc rất mạnh, chẳng chỉ hại Nhân giả mà cũng hại luôn cả tôi.

Đức Thế Tôn lại một lần nữa nói với Ca-diếp:

–Nếu Nhân giả không từ chối, cũng không quý trọng căn nhà thì xin Nhân giả cho tôi ở trong thảo am ấy.

Ca-diếp đáp:

–Ý tôi không muốn Nhân giả ở trong nhà thờ lửa. Lý do tại sao? Vì hiện nay trong nhà đó có đại độc long oai hùng độc ác. Tôi e nhân giả cùng tôi đều bị độc long làm hại. Thưa Sa-môn Thiện Đại, căn nhà đó từ lâu đến nay thầy trò chúng tôi đều bỏ hoang, không ai dám vào.

Đức Thế Tôn lại nói với Ca-diếp đến lần thứ ba:

–Thưa Nhân giả Ca-diếp, giả sử có nhiều độc long ở đây trong nhà này, chúng cũng không làm hại đến một sợi lông của Ta, huống gì chỉ có một con rồng như vậy. Thưa Nhân giả Ca-diếp, Nhân giả đồng ý là được. Tôi tự nhiên sẽ vào trong nhà đó, miễn Nhân giả không từ chối, không quý trọng căn nhà, rồng hoàn toàn không làm hại đến tôi.

Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp vì thấy Đức Phật ân cần nài nỉ đến ba lần nên nói:

–Lành thay! Thưa Đại Sa-môn, tôi không từ chối, cũng không quý trọng căn nhà đó. Tôi trình bày như vậy, nếu Ngài không nghi thì tùy ý Ngài ở trong đó. Hãy luôn luôn đề phòng, đừng để bị tổn hại.

Đức Thế Tôn được Ca-diếp chấp nhận rồi, tay Ngài cầm một bó cỏ, bước vào nhà thờ thần lửa. Vào bên trong rồi, Ngài rải bó cỏ, lấy y Tăng-già-lê gấp làm bốn lớp, đặt trên thảm cỏ. Ngài kiết già, chánh thân đoan tọa trên y Tăng-già-lê, tâm ý không động, xả bỏ tất cả sự khủng bố trong ngoài, toàn thân không run sợ, an nhiên thiền định.

Khi Đức Thế Tôn vào nhà nhầm lúc độc long ra ngoài, đi khắp đó đây để tìm thức ăn. Ăn no trở về, nó bò vào nhà thờ thần lửa. Từ xa trông thấy Như Lai ngồi trong nhà, rồng suy nghĩ: “Ta đang còn sống mà lại có người nào vào trong nhà của ta.” Rồng vốn sẵn tâm độc ác, liền phun chất độc để làm hại Thế Tôn. Khi miệng rồng phun ra khói lửa, ngay lúc đó Như Lai cũng ở trong Tam-muội như vậy nên thân Ngài cũng phun ra khói. Rồng thấy Như Lai phun khói lại càng tức giận nên lại phun lửa mạnh cực nóng. Đức Như Lai cũng nhập vào Hỏa quang tam-muội, thân Ngài tỏa ra ngọn lửa mạnh. Đức Phật và độc long đều phun ra ngọn lửa mạnh. Vì vậy, căn nhà lúc bấy giờ đầy ánh lửa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

rực rỡ, vì lửa cháy dữ dội nên thấy tháo đường cháy đỏ, giống như đống lửa lớn.

Đức Thế Tôn suy nghĩ: “Ta có thể dùng loại thần thông mà không hại mạng sống của Long vương, chỉ cần đốt da thịt, xương gân khiến đều sạch sẽ.” Liền khi ấy, Thế Tôn dùng đến thần thông này khiến cho mạng cẩn của Long vương không tổn hại, chỉ khiến thân thể bị đốt sạch. Đức Phật vận dụng thần thông này rồi, Ngài lại từ trên thân phóng các đạo hào quang đủ màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, đen. Phóng quang như vậy rồi, chỉ chiếu xuống đất một tầm để soi sáng chỗ Long vương.

Bấy giờ Uu-lâu-tần-loa Ca-diếp đứng cách nhà thờ thần lửa chảng bao xa, thấy trong nhà lửa cháy dữ dội, liền nói:

–Ôi thôi! Ôi thôi! Đại Sa-môn này nay bị độc long đốt chết. Đáng thương! Đáng tiếc! Vì người không nghe lời chân thật hiền hòa của thầy trò ta.

Trong chúng của Ca-diếp có một đồng tử tên là A-la-dà-kỳ-lê-ca (*nhà Tùy dịch là Tháp Thọ Y Bì*) thấy hỏa đường như vậy cũng áo nã. Ngoài ra, các đồng tử khác cũng đều xướng lên:

–Thật khủng khiếp!

Họ đều cùng nhau than thở. Những vị đó là Ca-tra Mâu-ni (*nhà Tùy dịch là Khổ Hạnh Tiên*), Da-ma-kỳ-ni (*nhà Tùy dịch là Song Hỏa*), A-lị-ni-tỳ-xa-da-na (*nhà Tùy dịch là Lập Ngôn*), Tỳ-la-ba-la (*nhà Tùy dịch là Trượng Phu Quang*), Xa-ma-la-da-na (*nhà Tùy dịch là Tạp Sắc Nhã*), Ba-la-da-na (*nhà Tùy dịch là Năng Độ Bỉ Ngạn*), Ca-tra-da-na (*nhà Tùy dịch là Tương Thọ Hành*), Cù-dàm Tánh (*nhà Tùy dịch là Ám Ngưu*), Mục-kiền-liên Chủng (*nhà Tùy dịch là Bạch Phủng*), Bà-tư-trà Tánh (*nhà Tùy dịch là Hóa Trụ*), Phả-la-đọa (*nhà Tùy dịch là Trọng Tưởng*). Những vị này đều la lên:

–Nhanh lên! Nhanh lên! Đại Sa-môn đang bị độc long thiêu đốt, chúng ta nên đến giúp sức dập tắt ngọn lửa.

Các đồng tử nghe tiếng la lên như vậy, có người mang bình nước, có người vội vã vác thang chạy đến. Đến nơi, họ bắt thang lên mái nhà lớn thờ thần lửa, ở trên dội nước xuống để dập tắt ngọn lửa. Vì ngọn lửa đó là do oai thần của Thế Tôn nên càng thêm cháy mạnh. Khi ấy những vị đồng tử này đều rời mái nhà, trở xuống đứng bên nhà thờ thần lửa. Họ nói với nhau:

–Đại Sa-môn¹ xinh đẹp dẽ thương mà bị độc long sát hại!

Bấy giờ, trong chúng có đồng tử Tháp-thọ-y-bì buồn rầu nói kệ khóc Thế Tôn:

*Ôi thôi đoan chánh đẹp tuyệt vời
Tóc xanh đen mượt, tay mành lướt
Bảy chi đầy dặn, mắt tròn đầy
Bị rồng bao phủ mờ nhạt nguyệt!*

Có một đồng tử khác buồn thương nói kệ than khóc Thế Tôn:

*Ôi thôi sinh trong dòng các vua
Hơn người, tối thương, dòng Cam Giá
Thế gian không ai hơn họ này
Nay bị độc long thiêu đốt thân!*

Có đồng tử khác buồn thương nói kệ than khóc Thế Tôn:

Ba hai tướng tốt, thân xinh đẹp

¹. Bản Phạn ngữ, từ “Sa-môn” được lập lại hai lần.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Mình đã giải thoát lại độ người
Điều phục sân hận chẳng động thân
Nay bị lửa dữ độc long đốt!*

Có một đồng tử khác buồn thương nói kệ than khóc Thế Tôn:

*Thân hình đoan chánh rất cân đối
Vua dòng Cam Giá, Ngài hơn hết
Thân như trụ vàng Diêm-phù-dàn
Nay lửa độc long đốt cháy thân!*

Có một đồng tử khác buồn thương nói kệ than khóc Thế Tôn:

*Chư Tiên nghe danh, tâm hoan hỷ
Bố thí, trì giới tối phước điền
Thân thể yêu kiều thật tốt đẹp
Ôi thôi, nay bị lửa rồng hại!*

Lúc ấy cũng có mặt Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp ở đấy, đứng yên cách hỏa đường chẳng bao xa. Lúc đó có một đồng tử đến bạch Ưu-lâu-tần-loa:

– Thưa Hòa thượng, ngài xem thử sao bốn mạng của Đại Sa-môn, xem Đại Sa-môn thuộc sao nào? Lại có bị ác tinh khác làm xúc phạm hay không? Sao xúc phạm Đại Sa-môn đó là sao nào?

Bấy giờ Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp liền ngược mặt lên trời xem sao, rồi nói với đồng tử:

– Này đồng tử, nay ngươi phải biết, bốn mạng của Đại Sa-môn nhầm vào sao Quý, mà sao Quý thì không bị các sao khác bức xúc được. Này đồng tử, nghĩa là sao của Đại Sa-môn hết sức chói sáng. Theo chỗ ta thấy tướng mạo sao này, thì biết hiện giờ Đại Sa-môn đang chiến đấu với độc long. Tướng mạo này quyết định Đại Sa-môn chiến thắng, thu phục được độc long, không có nghi ngờ.

